

Số: 76/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 12 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 72/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2024, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Lê Văn B**, sinh năm 1962;

Địa chỉ: **Số D đường A, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.**

- Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: **Số A đường N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/4/2024, ông **Lê Văn B** và bà **Nguyễn Thị P** tự nguyện ly hôn và tự khai không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Lê Văn B** và bà **Nguyễn Thị P** thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông **Lê Văn B** và bà **Nguyễn Thị P** tự khai không có con chung nên Tòa án không xem xét.
- Về tài sản chung: Ông **Lê Văn B** và bà **Nguyễn Thị P** tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.
- Về các vấn đề khác: Ông **Lê Văn B** và bà **Nguyễn Thị P** tự khai không có nợ chung, nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông **Lê Văn B** được miễn lệ phí thuận tình ly hôn. Bà **Nguyễn Thị P** phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số bà **Nguyễn Thị P** đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036074 ngày 26 tháng 03 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà **Nguyễn Thị P** đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- UBND Phường 12, quận Bình Thạnh (Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 17, ngày 22/02/2022);
- Chi Cục THADS Quận 5;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bích Trâm